TÒA ÁN NHÂN DÂN **ST** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2021/QĐST-DS	*ST, ngày 28 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2021/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

- Bà **Nguyễn Thị H,** sinh năm 1978;
- Ông **Huỳnh Tấn M,** sinh năm 1972;

Cùng địa chỉ: HM, SD, ST, tỉnh Quảng Ngãi;

Bị đơn: Bà **Lê Thị Đ**, sinh năm 1976; địa chỉ: TL, SM, ST, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Đ thừa nhận có nợ và đồng ý trả nợ cho ông Huỳnh Tấn M, bà Nguyễn Thị H tổng số tiền nợ 32.310.000 đồng *(ba mươi hai triệu, ba trăm mười nghìn đồng)* và bà Đ không phải trả tiền lãi.

Về án phí dân sự sơ thẩm bà Lê Thị Đ tự nguyện chịu 807.750 đồng *(tám trăm lẻ bảy nghìn, bảy trăm năm mươi đồng).* Hoàn trả cho ông Huỳnh Tấn M, bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp (bà H đại diện nộp) 870.250 đồng *(tám trăm bảy mươi nghìn, hai trăm năm mươi đông)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001303 ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự ST, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành đủ số tiền phải thi hành thì người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án cho đến khi thi hành xong.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND ST;
- Chi cục THADS ST;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Thị Ánh Tuyết